

Số: 4953/TB-TCHQ

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2015

THÔNG BÁO
Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh tại Thông báo kết quả phân tích số 796/TB-PTPLHCM ngày 10/4/2015 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo:

+ Mục 1: Men ceramic JL-5702

+ Mục 2: Chất láng bóng men JL-8000

2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty TNHH Saiglass- HCM – Việt nam; Địa chỉ: Khu chế xuất và công nghiệp Linh Trung III, Trảng Bàng, Tây Ninh; Mã số thuế: 3900365908

3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10021446670/E1 ngày 25/11/2014 tại Chi cục Hải quan Khu công nghiệp Trảng Bàng – Cục Hải quan Tỉnh Tây Ninh

4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Bộ sản phẩm dùng làm chất phủ dùng trong công nghiệp sản xuất kính (enamel), gồm:

- Hợp chất của Pb, $CuCr_2O_4$... và diethylenglycol monobutyl ete. Hàm lượng rắn $\approx 83\%$.

- 2-butoxyethanol.

5. Kết quả phân loại:

Tên thương mại: JL-5702; JL-800	
Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Bộ sản phẩm dùng làm chất phủ dùng trong công nghiệp sản xuất kính (enamel), gồm: <ul style="list-style-type: none"> - Hợp chất của Pb, $CuCr_2O_4$...và diethylenglycol monobutyl ete. Hàm lượng rắn $\approx 83\%$. - 2-butoxyethanol. 	
Ký, mã hiệu, chủng loại: Không có thông tin	Nhà sản xuất: Không có thông tin
thuộc nhóm 32.10 ““ <i>Sơn và vecni khác (kể cả các loại men tráng (enamels) và dầu bóng và màu keo); các loại thuốc màu nước đã pha chế dùng để hoàn thiện da.</i> ”, phân nhóm “- <i>Loại khác:</i> ”, mã số 3210.00.99 “- - <i>Loại khác</i> ” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.	

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận:

- Tổng cục trưởng (để b/c);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để thực hiện);
- Chi cục Hải quan KCN Trảng Bàng – Cục Hải quan Tỉnh Tây Ninh;
- Trung tâm PTPL HH XNK và các chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Uyên (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Dương Thái